

Số: 526/KH-SKHCN

Hà Nam, ngày 20 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ BẢO ĐẢM
AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG NĂM 2021

Căn cứ văn bản 731/STTT-BCVTCNTTT, ngày 03/8/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và bảo đảm an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 của đơn vị như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH CNTT NĂM 2021

- Luật CNTT; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;
- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/1/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;
- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu CNTT giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyet Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia;

- Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 22/05/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam phiên bản 1.0;

- Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh;

- Công văn số 596/STTTT-BCVTCNTT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020,

II. MỤC TIÊU:

Căn cứ kết quả đạt được theo Kế hoạch số 645/KH-KHCN ngày 23/10/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2020; Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và thực hiện đầy đủ mục tiêu theo Kế hoạch, cụ thể như:

- Chỉ tiêu về việc trao đổi văn bản điện tử qua mạng giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các cơ quan đơn vị: 100%

- Hoàn thiện hệ thống nền tảng kết nối, chia sẻ dùng chung;

- Tỷ lệ % hồ sơ DVC được xử lý trực tuyến: 100%;

- Ứng dụng chữ ký số của Sở Khoa học và Công nghệ đối với các văn bản đi: 100%;

- Trang thông tin điện tử cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tạo nền tảng phát triển điện tử hướng đến Chính phủ điện tử.

- Có hạ tầng thông tin và nhân lực đảm bảo duy trì hoạt động liên tục, ổn định, chính xác, an toàn, bảo mật các hệ thống thông tin.

III. NHIỆM VỤ:

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

Cơ quan được trang bị thiết bị tường lửa MH 3400 để kiểm soát thông tin ra vào cho Modem quang và các máy chủ của cơ quan.

Hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ có trang bị kinh phí mua phần mềm diệt virus có bản quyền Kaspersky để cài đặt trên các máy tính làm việc. Đến nay, 100% máy tính của Sở được cài đặt phần mềm diệt virus.

Đơn vị cử cán bộ Quản trị mạng công nghệ thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên sâu về an toàn, an ninh mạng do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, tập huấn, đào tạo.

Để bảo đảm an toàn thông tin, hàng tuần Quản trị mạng của Sở đều thực hiện công việc sao lưu dữ liệu của máy chủ ra ổ cứng ngoài để lưu trữ.

Sở thường xuyên ban hành các văn bản đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, cá nhân tăng cường, tự bảo đảm an toàn thông tin. Ngoài ra tại các buổi giao ban tháng, quý Lãnh đạo Sở đều quán triệt nghiêm túc thực hiện công tác ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành I Office, bảo đảm an toàn thông tin tới

các đồng chí Thủ trưởng các đơn vị, yêu cầu thường xuyên nhắc nhở công chức, viên chức thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Hoàn thiện hệ thống mạng LAN toàn bộ nhà làm việc khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ. Các đơn vị trực thuộc: Chi cục, Trung tâm đều có kết nối mạng LAN nội bộ, triển khai kết nối mạng Internet tốc độ cao;

- Đầu tư nâng cấp và phát triển hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin, thay thế tối thiểu 10 số lượng máy tính cấu hình cao cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc. Phần đầu mỗi máy tính đều được trang bị 01 phần mềm diệt Virut có bản quyền, hợp pháp. Thay thế và nâng cấp 20% số lượng máy in. Phần đầu mỗi đơn vị trực thuộc được trang bị 01 máy Scanner để quét văn bản đi và đến phục vụ cho Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VSD Office trong toàn Sở.

- Triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT, đối với các văn bản của ngành phát hành: Công văn, Thông báo, Giấy mời, Quyết định, Tờ trình... có tích hợp chữ ký số.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

Tiếp tục kế thừa phát triển các hệ thống nền tảng, hạ tầng công nghệ đã có, thực hiện bổ sung cơ sở dữ liệu, phần mềm triển khai tại cơ quan; các hệ thống nền tảng cơ sở dữ liệu đặc thù được trang bị của cơ quan.

4. Phát triển dữ liệu

Tiếp tục vận hành, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu hiện có của ngành có hiệu quả;

Phối hợp với các sở ngành triển khai thực hiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

Sở Khoa học và Công nghệ đã tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan và cung cấp dịch vụ công (DVC) theo thẩm quyền được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

Việc sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử cũng được lãnh đạo quan tâm, thúc đẩy triển khai tại cơ quan. Hệ thống thư điện tử được các cán bộ triển khai, duy trì hoạt động ổn định, thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc.

Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành được triển khai tới 100% cán bộ công chức cơ quan.

Về cung cấp DVC trực tuyến: Để đẩy mạnh việc cung cấp DVC trực tuyến, ngày 18/7/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 877/QĐ-TTg ban hành Danh mục DVC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các bộ, ngành, địa phương thực hiện trong 2 năm (2018 - 2019). Chất lượng cung cấp DVC trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp tại các bộ, ngành, địa phương ngày càng được nâng cao với số lượng hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 liên tục tăng.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Có cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin trong xử lý các sự cố, cũng như trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong cơ quan; kiểm tra và xây dựng các phương án phòng, chống các thủ đoạn tấn công mạng máy tính trên tất cả các lĩnh vực.

- Tăng cường sử dụng nguồn lực con người, phương tiện kỹ thuật, nghiệp vụ; xây dựng cơ cấu tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đủ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo phụ trách tiếp tục tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Có kế hoạch bảo đảm phương tiện, ngân sách cho nhiệm vụ giám sát, kiểm tra và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển CNTT trong đó cần ưu tiên đến các hạng mục liên quan đến an ninh, an toàn mạng.

7. Phát triển nguồn nhân lực

Sở Khoa học và Công nghệ tập trung đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ Công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành. Phân đầu đội ngũ Lãnh đạo các đơn vị, phòng ban chuyên môn sử dụng chuyên nghiệp và thành thạo máy tính, phần mềm chuyên dụng. Bên cạnh đó đơn vị tiếp tục:

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các HTTT;

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn thông tin.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Sở Khoa học và Công nghệ tích cực tuyên truyền tới cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan các văn bản về lĩnh vực CNTT, nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, các văn bản như: Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 718/QĐ-UBND, ngày 22/05/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam phiên bản 1.0; các Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai các văn bản của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về lĩnh vực Công nghệ thông tin;

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Từng bước triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các HTTT dùng chung của tỉnh và thiết bị di động để thuận tiện cho việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức trong giai đoạn 2020 - 2021.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trong đó có các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, cung cấp máy tính, máy in, thiết

bị mạng nhằm hoàn thiện hạ tầng CNTT, đáp ứng nhu cầu ứng dụng của cán bộ, công chức cơ quan.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP tại cơ quan.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức xây dựng Chính quyền điện tử cấp tỉnh và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức thực hiện.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT; hợp tác với các đơn vị cung cấp dịch vụ, trao đổi, chia sẻ các ứng dụng phù hợp với cơ quan; làm chủ công nghệ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ đã được các đơn vị chia sẻ, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan, từng bước xây dựng chính quyền điện tử.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Quan tâm, tạo mọi nguồn lực để đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT, gắn với đảm bảo an toàn thông tin trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự tìm tòi, học hỏi các phần mềm chuyên ngành nhằm nâng cao hơn nữa những kỹ năng sử dụng, vận hành cơ sở dữ liệu chuyên ngành đạt hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Triển khai thực hiện Quyết định 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin từ các doanh nghiệp, khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trong ứng dụng công nghệ thông tin.

Căn cứ kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025, Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán kinh phí chi cho việc ứng dụng CNTT năm 2021 trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo sở

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cá nhân, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ, duy trì, cập nhật thông tin lên cổng con của cơ quan và kịp thời trả lời các câu hỏi của người dân trên chuyên mục Hỏi- Đáp.

Phân công lãnh đạo, đơn vị, cá nhân thuộc Sở trực tiếp quản trị, duy trì nội dung trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin của Sở.

2. Các phòng ban chức năng và cán bộ công chức, viên chức

Ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện công việc chuyên môn. Sử dụng hòm thư của tỉnh để trao đổi thông tin.

Rà soát chức năng nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm từng cá nhân trong công việc về tin bài đăng web, trả lời thư của công dân.

3. Quản trị mạng

Tham mưu các vấn đề về công nghệ thông tin cho lãnh đạo cơ quan, vận hành và quản lý máy chủ, các thiết bị của hệ thống mạng hoạt động ổn định thông suốt trong thời gian làm việc, đảm bảo hoạt động của cơ quan.

Cập nhật, lưu trữ, bảo mật cơ sở dữ liệu của cơ quan. Sử dụng các phần mềm diệt Virus, bảo mật để bảo an toàn dữ liệu, an toàn hệ thống mạng máy tính. Hướng dẫn sử dụng, cài đặt, kiểm tra các phần mềm được bàn giao. Cập nhật thông tin lên chuyên mục Hỏi – Đáp.

VII. DANH MỤC, NHIỆM VỤ DỰ ÁN

Thời điểm xây dựng kế hoạch này, UBND tỉnh chưa phê duyệt danh mục nhiệm vụ Khoa học sẽ thực hiện trong năm 2021.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tất Nhiên